

Số: 38 /QĐ-SCT

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng**  
**Sở Công Thương Hà Tĩnh**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Chánh Thanh tra Sở.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Sở Công Thương Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Hoàng Văn Quảng, Giám đốc Sở - Trưởng Ban;
2. Ông Võ Tá Nghĩa, Phó Giám đốc Sở - Phó Trưởng Ban;
3. Ông Trần Huy Thành, Chánh Thanh tra, Chủ tịch Công đoàn Văn phòng - Phó Trưởng Ban;
4. Ông Trương Văn Dương, Chánh Văn phòng - Thành viên;
5. Ông Trần Văn Lâm, Phó Trưởng phòng QLTM - Thành viên;
6. Bà Phạm Thị Quế, Phó Chánh Thanh tra - Thành viên.

**Điều 2.** Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng:

Ban Chỉ đạo có chức năng chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan, đơn vị trực thuộc và người có thẩm quyền trực thuộc quản lý.

2. Nhiệm vụ:

- Hàng năm, căn cứ chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng (PCTN) tỉnh và tình hình cụ thể của cơ quan để xây dựng chương

trình, kế hoạch phòng ngừa tham nhũng; đảm bảo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch đề ra;

- Chỉ đạo, đôn đốc cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN;

- Tiếp nhận, chỉ đạo, đôn đốc xử lý khiếu nại, tố cáo về các hành vi, thông tin liên quan đến tham nhũng ở cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh;

- Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về PCTN của cơ quan, đơn vị trực thuộc; kiến nghị với cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách và các giải pháp phòng ngừa nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCTN trong toàn cơ quan;

- Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo cấp uỷ, Lãnh đạo Sở, Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện công tác PCTN và hoạt động của Ban Chỉ đạo Sở.

### 3. Quyền hạn:

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi quản lý của Sở báo cáo về tình hình và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình; trong trường hợp cấp thiết, yêu cầu báo cáo việc xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng;

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền trực thuộc Sở thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiến nghị, yêu cầu xem xét trách nhiệm, xử lý người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng để xảy ra hậu quả;

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền trực thuộc Sở tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ các vụ, việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng và chủ trì phối hợp, chỉ đạo xử lý đảm bảo nghiêm túc, đúng pháp luật;

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây khó khăn, cản trở hoạt động chống tham nhũng hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tham nhũng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Điều động cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của Sở để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo khi cần thiết;

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người tố cáo hành vi tham nhũng hoặc tham gia chống tham nhũng; đề nghị khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN.

**Điều 3.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban:

- Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi Sở;
- Quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và những vấn đề khác thuộc phạm vi hoạt động của Ban chỉ đạo;
- Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo;
- Chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban Chỉ đạo trước Đảng ủy Sở và Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh.

2. Phó Trưởng ban:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trưởng ban; giúp Trưởng ban theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;
- Quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về mọi hoạt động của cán bộ giúp việc. Chỉ đạo lập các báo cáo định kỳ, đột xuất về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ký các báo cáo khi Trưởng Ban ủy quyền.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo PCTN thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về những nhiệm vụ được phân công; chủ động đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban các giải pháp về công tác phòng ngừa tham nhũng;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy của cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công;
- Thanh tra Sở phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo Sở; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

**Điều 4.** Chế độ làm việc, quan hệ công tác và điều kiện đảm bảo

1. Chế độ làm việc:

- Ban Chỉ đạo PCTN làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;
- Ban Chỉ đạo PCTN hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; được sử dụng con dấu của Sở để hoạt động, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
- Ban Chỉ đạo PCTN họp định kỳ hàng quý, họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban;

Tùy theo từng vấn đề mà Trưởng ban có thể quyết định họp toàn thể hay họp những thành viên có liên quan; trong trường hợp cần thiết, quyết định việc mời lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham dự cuộc họp của Ban chỉ đạo;

- Định kỳ hàng tháng, Ban Chỉ đạo Sở báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng với Đảng uỷ, Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh và báo cáo đột xuất khi xảy ra các vụ việc phức tạp hoặc khi có yêu cầu.

## 2. Quan hệ công tác:

- Ban Chỉ đạo Sở có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban kiểm Đảng uỷ Sở để thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN trong các cơ quan, tổ chức đảng của Sở;

- Ban Chỉ đạo PCTN có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác PCTN của toàn ngành thuộc phạm vi quản lý.

## 3. Điều kiện đảm bảo:

- Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và cán bộ giúp việc được bố trí trong tổng kinh phí hàng năm của Sở;

- Thanh tra Sở phối hợp với Văn phòng Sở có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện vật chất cho hoạt động của Ban Chỉ đạo và cán bộ giúp việc.

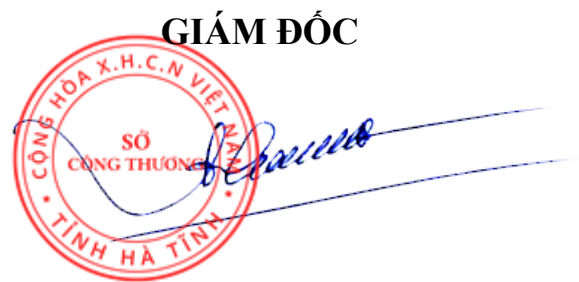
Thành viên Ban chỉ đạo PCTN và cán bộ giúp việc được hưởng phụ cấp trách nhiệm trong hoạt động PCTN do Ban Giám đốc Sở quyết định trên cơ sở nguồn kinh phí hàng năm của cơ quan và đề xuất của Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo PCTN Sở có cán bộ giúp việc là đội ngũ cán bộ Thanh tra Sở, do Trưởng Ban chỉ đạo, quản lý, điều hành để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

**Điều 5.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 65/QĐ-SCT ngày 30/6/2020 của Giám đốc Sở Công Thương.

Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm và các ông/bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Ban Chỉ đạo PCTN Tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm;
- Lưu: VT, BCĐ.



**Hoàng Văn Quảng**